

Bản án số: 301/2019/HS-PT

Ngày: 15-11-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trung Thành

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Tuấn Anh

Bà Nguyễn Thị Thúy Hằng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hoàng Thanh Trúc – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Kim Hóa - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 267/2019/TLPT-HS ngày 18 tháng 10 năm 2019 đối với các bị cáo Nguyễn Bùi Hoàng V, Trần Văn H do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 71/2019/HS-ST ngày 06 tháng 09 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố C.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Bùi Hoàng V, sinh năm 1998 tại Đồng Tháp; Nơi cư trú: Số 448, Tổ 13, ấp TH, xã TT, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; trình độ học vấn: 10/12; nghề nghiệp: Không; con ông Nguyễn Thanh T và bà Bùi Thị Ngọc Th; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ ngày 14/7/2018; Tạm giam ngày 23/7/2018. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Tháp (Có mặt).

2. Trần Văn H, sinh ngày 26/3/2000 tại Đồng Tháp; Nơi cư trú: Tổ 11, ấp TC, xã TT, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Không; con ông Trần Văn Tr và bà Thái Thị Thu Th; vợ, con: Chưa có; tiền

án, tiền sự: Không; tạm giữ ngày 13/7/2018; tạm giam ngày 22/7/2018. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Tháp (Có mặt).

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị cáo Võ Hoàng Anh M có kháng cáo nhưng đã rút kháng cáo trước khi mở phiên tòa; 05 bị cáo Trần Minh Tr1, Nguyễn Văn C, Nguyễn Hoàng T2, Nguyễn Hoàng Khánh T, Phan Minh H1 không kháng cáo và Viện kiểm sát không kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ ngày 13/7/2018, Trần Thị Kim Ng điện thoại rủ Nguyễn Hoàng Khánh T đến Phòng 5 Nhà trọ H tại tổ 4, ấp 1, xã M, thành phố C sử dụng ma túy, T đồng ý và chở bạn Lê Ngọc Bích Tr cùng đến sử dụng với Ng và bạn là Nguyễn Văn H, sau đó T và Tr thuê riêng Phòng 11 Nhà trọ H. Đến khoảng 11 giờ 45 phút, Ng sang Phòng 11 rủ cả hai sử dụng ma túy và Ng điện thoại cho Nguyễn Văn C hỏi mua 500.000 đồng, khoảng 15 phút, C đến giao cho Ng 01 bìch ma túy và nhận tiền. Thấy vậy, T cũng hỏi mua và đưa cho C 600.000 đồng, C giao cho T 01 bìch ma túy, T chiết một ít đổ vào nỏ thủy tinh cả 04 cùng sử dụng. C đi về thì H vào tiếp tục sử dụng chung. Sau đó, T và Tr về phòng của mình, T lấy bật lửa và bìch nylon chia bìch ma túy thành 02 tép cất giấu vào túi quần.

Khoảng 13 giờ cùng ngày, C điện thoại cho Nguyễn Bùi Hoàng V hỏi mua 2.900.000 đồng ma túy hẹn giao dịch tại Khách sạn MY thuộc Phường 6, V đồng ý và nói còn bìch ma túy 300.000 đồng kêu C mua luôn. Sau khi thỏa thuận xong, V điện thoại cho Trần Minh Tr1 hỏi mua 2.900.000 đồng ma túy, lúc này Nguyễn Hoàng T2 đang ở trại gà của Tr1 tại ấp ĐB, xã HA, nên T2 nghe máy và nói lại sự việc cho Tr1 biết, Tr1 kêu T2 lấy 01 bìch ma túy đi giao cho V. T2 điện thoại hẹn V giao dịch tại Cầu XL thuộc phường HT. Lúc này, V đang ở Khách sạn H tại số 38 LTT, Phường 2 nên điện thoại kêu Trần Văn H đến khu vực Cầu XL gặp T2 nhận 01 bìch ma túy và đem theo bìch ma túy 300.000 đồng mà V đã đưa cho H giữ trước đó, tổng cộng 02 bìch đem ra Khách sạn MY giao cho C lấy 3.200.000 đồng, H đồng ý. Khoảng 10 phút sau, H đến gặp T2 nhận 01 bìch ma túy đem đến điểm hẹn gặp C đang đứng trước Khách sạn, C đưa 2.900.000 đồng và nói không mua bìch 300.000 đồng, H nhận tiền và giao bìch ma túy mua của T2 cho C. Sau đó, H đến Phòng 402 Khách sạn H đưa bìch ma túy còn lại và 2.900.000 đồng cho V trả cho Tr1, Tr1 cho V 100.000 đồng.

Đến khoảng 16 giờ 40 phút, Lê Ngọc Bích Tr điện thoại cho C hỏi mua 2.400.000 đồng ma túy, C đồng ý và hẹn địa điểm giao dịch tại Nhà trọ H. Lúc này, C lấy bạch ma túy vừa mua của V chiết ra thành 07 tép nhỏ để vào túi vải màu đen chạy xe Honda Future màu đen 66P1-373.xx mang đến Nhà trọ H để bán cho Tr.

Khoảng 17 giờ 45 phút cùng ngày, C tiếp tục điện thoại cho Võ Hoàng Anh M hỏi mua 1.900.000 đồng ma túy, hẹn giao dịch tại Nhà trọ H, M đồng ý và đòi 1.000.000 đồng mà C đã mua ma túy thiếu, C đồng ý. M điện thoại kêu Phan Minh H1 đến nhà M đang ở tại tổ 1, ấp AL, xã AB, huyện C lấy ma túy đi giao cho C. Đến nơi, M đưa cho H1 gói thuốc Jet bên trong có 02 bạch ma túy và 01 đèn pin bên trong có 04 bạch ma túy, đồng thời M mượn xe Wave 66F1-430.xx của cô ruột là Võ Thị Thanh L đưa cho H1 đi giao ma túy.

Cũng trong khoảng thời gian trên, C điện thoại cho V hỏi mua 3.200.000 đồng ma túy, hẹn giao dịch tại Nhà trọ H, V đồng ý. Lúc này, V và Tr1 đang ở Phòng 402 Khách sạn H nên V hỏi Tr1 mua thiếu 3.200.000 đồng, Tr1 đồng ý điện thoại cho T2 đến trại gà của Tr1 lấy 02 bạch ma túy giá 3.200.000 đồng đem đến nhà V giao cho Trần Văn H. Lúc này, V cũng điện thoại cho H đến nhà V gặp T2 nhận ma túy để bán cho C giá 3.200.000 đồng, H lấy 02 bạch ma túy từ T2, chưa trả tiền mang đến Nhà trọ H.

Khi Nguyễn Văn C, Phan Minh H1, Trần Văn H đem ma túy đến điểm hẹn tại Nhà trọ H, chưa kịp giao dịch thì bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Đồng Tháp phối hợp với Công an thành phố Cao Lãnh tiến hành kiểm tra, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, cụ thể:

1/ Biên bản lập lúc 16 giờ ngày 13/7/2018, tại Phòng 11 Nhà trọ H bắt quả tang Nguyễn Hoàng Khánh T đang tàng trữ trên người 02 bạch nylon hàn kín bên trong chứa nhiều tinh thể rắn màu trắng (*niêm phong ký hiệu số 01*), 400.000 đồng; Tạm giữ của Lê Ngọc Bích Tr điện thoại di động không rõ hiệu màu đen (*niêm phong ký hiệu số 03*). Tại phòng trọ: 01 bộ dụng cụ tự chế bằng thủy tinh sử dụng ma túy, 01 bật lửa gas, 01 điện thoại Nokia màu đen, 01 xe Yamaha Sirius màu đen-trắng 66P1-328.xx.

Kết luận giám định số 487/KL-KTHS ngày 16/7/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự-Công an tỉnh Đồng Tháp, kết luận: Tinh thể rắn chứa trong 02 bạch nylon màu trắng hàn kín niêm phong trong phong bì *ký hiệu số 01* là chất ma túy Methamphetamine, khối lượng 0,2703 gam, (*niêm phong ma túy còn lại sau giám định ký hiệu 487*).

2/ Biên bản lập lúc 16 giờ 05 phút ngày 13/7/2018, tại Phòng 5 Nhà trọ

H bắt quả tang Trần Thị Kim Ng (*tên thường gọi Nhung*), sinh năm 1994, ngụ ấp 1, xã MT đang tàng trữ trong túi quần Jean trước bên phải 01 bọc nylon màu trắng hàn kín bên trong chứa nhiều tinh thể rắn màu trắng. (*niêm phong ký hiệu số 02*).

Kết luận giám định số 488/KL-KTHS ngày 16/7/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự-Công an tỉnh Đồng Tháp, kết luận: Tinh thể rắn chứa trong 01 bọc nylon màu trắng hàn kín niêm phong trong phong bì *ký hiệu số 02* là chất ma túy Methamphetamine, khối lượng 0,0183 gam, (niêm phong ma túy còn lại sau giám định ký hiệu 488).

3/ Biên bản lập lúc 17 giờ ngày 13/7/2018, tại Nhà trọ H bắt quả tang Nguyễn Văn C đang bán ma túy, thu giữ: Trên người 01 túi vải màu đen có ngăn kéo bên trong có 02 bọc nylon màu trắng hàn kín chứa nhiều tinh thể rắn màu trắng (*niêm phong ký hiệu số 04*), 01 điện thoại Nokia màu đen bị hư hỏng trong nắp pin có 05 bọc nylon màu trắng hàn kín chứa nhiều tinh thể rắn màu trắng (*niêm phong ký hiệu số 05*), 01 cây kéo màu trắng, 01 cân điện tử màu đen hiệu Amput, 01 cây kéo màu vàng, 10 bọc nylon màu trắng hàn kín 03 cạnh; túi quần sau bên trái 1.300.000 đồng tiền cá nhân đồng ý nộp để trừ vào tiền thu lợi do bán ma túy mà có; trên tay trái 01 điện thoại Nokia 3310 màu đen gắn sim 0989.688.1xx để liên lạc bán ma túy (*niêm phong ký hiệu số 06*); 01 xe Honda Future màu đen 66P1-373.xx.

Kết luận giám định số 489/KL-KTHS ngày 16/7/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự-Công an tỉnh Đồng Tháp, kết luận: Tinh thể rắn chứa trong 02 bọc nylon màu trắng hàn kín niêm phong trong phong bì *ký hiệu số 04* là chất ma túy Methamphetamine, khối lượng 2,3198 gam; Tinh thể rắn chứa trong 05 bọc nylon màu trắng hàn kín niêm phong trong phong bì *ký hiệu số 05* là chất ma túy Methamphetamine, khối lượng 0,6372 gam, (niêm phong ma túy còn lại sau giám định lần lượt ký hiệu 489/1 và 489/2).

4/ Biên bản lập lúc 19 giờ 05 phút ngày 13/7/2018, tại nhà trọ H bắt quả tang Phan Minh H1 đang bán ma túy, thu giữ: Trong túi quần Jean bên trái phía trước 01 vỏ gói thuốc Jet bên trong có 02 bọc nylon màu trắng hàn kín chứa nhiều tinh thể rắn màu trắng (*niêm phong ký hiệu số 08*) và 01 đèn pin bên trong có 04 bọc nylon màu trắng hàn kín chứa nhiều tinh thể rắn màu trắng (*niêm phong ký hiệu số 09*); trong túi quần Jean phải phía trước 01 điện thoại Iphone màu đen để liên lạc bán ma túy (*niêm phong ký hiệu số 10*); 01 xe mô tô Wave màu cam, biển số 66F1-430.xx.

Kết luận giám định số 490/KL-KTHS ngày 16/7/2018 của Phòng kỹ

thuật hình sự-Công an tỉnh Đồng Tháp, kết luận: Tinh thể rắn chứa trong 02 bìch nylon màu trắng hàn kín niêm phong trong phong bì *ký hiệu số 08* là chất ma túy Methamphetamine, khối lượng 1,9034 gam; Tinh thể rắn chứa trong 04 bìch nylon màu trắng hàn kín niêm phong trong phong bì *ký hiệu số 09* là chất ma túy Methamphetamine, khối lượng 0,4181 gam, (niêm phong ma túy còn lại sau giám định lần lược *ký hiệu 490/1 và 490/2*).

5/ Biên bản lập lúc 19 giờ 30 phút ngày 13/7/2018, tại nhà trọ H bắt quả tang Trần Văn H đang bán ma túy, thu giữ: Trên tay phải đang cầm 02 bìch nylon màu trắng hàn kín chứa nhiều tinh thể rắn màu trắng (*niêm phong ký hiệu 11*); trong túi quần 01 điện thoại Iphone màu xám gắn sim 0939.744.4xx không liên quan đến việc phạm tội; 01 điện thoại Nokia màu đen gắn sim 0988.226.9xx để liên lạc bán ma túy; 01 xe Honda Winner màu trắng-đen 66P1-950.xx do H đứng tên chủ sở hữu dùng để đi giao ma túy.

Kết luận giám định số 491/KL-KTHS ngày 16/7/2018 Phòng kỹ thuật hình sự-Công an tỉnh Đồng Tháp, kết luận: Tinh thể rắn chứa trong 02 bìch nylon màu trắng hàn kín niêm phong trong phong bì *ký hiệu số 11* là chất ma túy Methamphetamine, khối lượng 3,4911 gam, (niêm phong ma túy còn lại sau giám định *ký hiệu 491*).

6/ Biên bản lập lúc 04 giờ 20 phút ngày 14/7/2018, tại Khách sạn HA bắt quả tang Nguyễn Hoàng T2 đang bán ma túy, thu giữ của T2: Trong túi quần Jean bên trái phía trước 01 bìch nylon màu trắng dạng túi kẹp chứa nhiều tinh thể rắn màu trắng (*niêm phong ký hiệu số 02*); 01 điện thoại Oppo màu trắng hồng nhạt gắn sim 01659.792.3xx dùng để liên lạc bán ma túy; 01 xe Wave alpha màu đỏ 66P1-185.xx. Ngoài ra, tạm giữ của T2 5.440.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số 492/KL-KTHS ngày 16/7/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự-Công an tỉnh Đồng Tháp, kết luận: Tinh thể rắn chứa trong 01 bìch nylon màu trắng dạng túi kẹp niêm phong trong phong bì *ký hiệu số 02* là chất ma túy Methamphetamine, khối lượng 9,4300 gam, (niêm phong ma túy còn lại sau giám định *ký hiệu 492*).

Ngày 14/7/2018, Cơ quan điều tra tiến hành bắt khẩn cấp Nguyễn Bùi Hoàng V và Trần Minh Tr1 về hành vi "Mua bán trái phép chất ma túy", đồng thời tiến hành khám xét khẩn cấp.

* Khám xét khẩn cấp chỗ ở của V tại tổ 13, ấp TH, xã TT, thu giữ: Ở nền gạch cạnh giường 01 bộ dụng sử dụng ma túy; 02 đoạn ống hút màu đen; 01 đoạn ống hút màu xanh sọc trắng; 01 máy ép bìch nylon màu xanh; 01 điện thoại Oppo màu đỏ-đen gắn sim 0963.046.1xx để liên lạc mua bán ma túy;

tiền cá nhân 982.000 đồng; 01 xe mô tô Nouvo màu đỏ-đen 66P1-263.xx.

* Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Minh Tr1 tại tổ 3, ấp DB, xã HA, thu giữ: 01 nỏ thủy tinh sử dụng ma túy; 02 cây kéo kim loại màu trắng; 01 đoạn ống hút màu vàng; 01 đoạn ống hút màu đen; 01 điện thoại Samsung màu đen-bạc gắn sim 0907.819.4xx không liên quan đến việc phạm tội; 15.500.000 đồng tiền cá nhân đồng ý nộp để trừ vào tiền thu lợi do bán ma túy mà có; 01 điện thoại Nokia màu đen gắn sim 0989.737.2xx để liên lạc bán ma túy.

* Sau khi nhận hồ sơ để điều tra theo thẩm quyền, ngày 14/01/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Lãnh tiến hành khởi tố bị can, đối với Võ Hoàng Anh M và khám xét chỗ ở của M tại tổ 1, ấp AL, xã AB, huyện C, thu giữ tại phòng ngủ của M: 01 bình gas mini hiệu Blufstar màu đen; 02 cây kéo kim loại; 01 bịch nylon hàn kín 03 cạnh bên ngoài dán băng keo đen; 01 đoạn ống hút màu xanh, một đầu cắt xéo bên trong có nhiều tinh thể màu trắng (*niêm phong trong phong bì ký hiệu A1*); 01 bịch nylon hàn kín 03 cạnh bên trong chứa hạt li ti màu trắng (*niêm phong trong phong bì ký hiệu A2*). Đồng thời, thu giữ 01 điện thoại di động màu xanh không rõ nhãn hiệu gắn sim 0368.039.9xx của M để liên lạc bán ma túy.

Kết luận giám định số 63/KL-KTHS ngày 19/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Đồng Tháp, kết luận: Tinh thể rắn màu trắng trong 01 đoạn ống hút màu xanh, một đầu hàn kín và một đầu cắt xéo, niêm phong trong phong bì ký hiệu "A1" là chất ma túy Methamphetamine, không xác định được khối lượng do mẫu ít; Tinh thể rắn trong 01 bịch nylon hàn kín ba cạnh, niêm phong ký hiệu "A2" là chất ma túy Methamphetamine, không xác định được khối lượng do mẫu ít, (niêm phong 02 phong bì lần lượt ký hiệu 65/1 và 65/2 cùng ngày 20/01/2019).

Ngày 01/02/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã xử lý vật chứng trả lại tài sản (xe mô tô) cho chủ sở hữu cho các bị cáo mượn sử dụng, nhưng không biết các bị cáo dùng vào việc phạm tội:

Xe mô tô Wave màu cam 66F1-430.xx là của chị Võ Thị Thanh L cho Phan Minh H1 mượn; xe mô tô Sirius màu đen-trắng 66P1-328.35 của ông Nguyễn Hoàng D cho T là con ruột mượn; xe mô tô Honda Future màu đen 66P1-373.50 của ông Lê Thanh H cho C mượn; xe mô tô Wave màu đỏ 66P1-185.14 của anh Nguyễn Duy L cho T2 là em ruột mượn; xe mô tô Nouvo màu đỏ-đen 66P1-263.44 của ông Nguyễn Thanh T cho V mượn.

Cơ quan điều tra trả lại cho Lê Ngọc Bích Tr 01 điện thoại không rõ hiệu

màu đen không liên quan đến việc phạm tội.

Ngoài ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã chứng minh các bị cáo còn nhiều lần bán trái phép ma túy cho nhiều người trên địa bàn thành phố C, cụ thể như sau:

1/ Trần Minh Tr1 mua ma túy của người phụ nữ tên Th (không rõ nhân thân) ở quận T, TP. Hồ Chí Minh, mỗi lần từ 6.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đem về giấu ở trại gà của mình tại khu vực Chợ TL để bán lại kiếm lời và sử dụng, còn Nguyễn Hoàng T2 là em kết nghĩa đến nuôi gà cho Tr1 và nhiều lần giúp sức cùng Tr1 bán ma túy, đổi lại T2 được Tr1 nuôi ăn, ở và cho sử dụng ma túy miễn phí, cụ thể:

Lần 1: Khoảng 15 giờ ngày 10/7/2018, Nguyễn Bùi Hoàng V gọi điện thoại cho Tr1 số 0989.737.241 hỏi mua 600.000 đồng ma túy, Tr1 đồng ý và hẹn giao dịch tại trại gà của Tr1. Một lúc sau, V đến điểm hẹn gặp Tr1 đưa 600.000 đồng và nhận lại 01 bịch ma túy từ Tr1.

Lần 2: Khoảng 19 giờ ngày 11/7/2018, V điện thoại cho Tr1 nhưng T2 nghe máy, V hỏi mua 1.900.000 đồng ma túy và nói đang ở quán cà phê TH đường THD, phường HT, T2 nói một tý nữa đến giao dịch. T2 ra trại gà nói lại sự việc cho Tr1 biết, Tr1 đồng ý nên T2 điện thoại cho V hẹn địa điểm giao dịch trước đường hẻm vào sân bóng mini cạnh quán cà phê TH. Khoảng 10 phút sau, T2 đến điểm hẹn giao cho V 01 bịch ma túy, V nói "Tiền để tính với Tr1". Khoảng 01 giờ sau, V điện thoại cho Tr1 nhưng T2 nghe máy, V hẹn T2 đến vòng xoay trường ĐCT trả tiền, gặp nhau, V trả cho T2 1.800.000 đồng và xin 100.000 đồng uống cà phê, T2 đem tiền về đưa cho Tr1.

Tr1 bán ma túy cho Việt 04 lần với số tiền 8.600.000 đồng (kể cả 02 lần ngày bắt quả tang, chưa trả tiền 3.200.000 đồng), thu được 5.300.000 đồng, trong đó T2 giúp sức giao ma túy 03 lần.

Lần 3: Khoảng 23 giờ cuối tháng 02/2018, Lê Hồng S biết Tr1 có bán ma túy nên điện thoại cho Tr1 giới thiệu tên S làm ở vừa xoài SL (đối diện nhà S) và hỏi mua 200.000 đồng, Tr1 đồng ý và kêu S đem tiền để ở sạp trái cây trước nhà Tr1 ở Chợ TL, khi nào nhận được tiền Tr1 sẽ chỉ chỗ giấu ma túy cho S đến nhận. Khoảng 15 phút sau, Tr1 ra kiểm tra nhận tiền rồi vào trại gà lấy ma túy chiết ra 01 tép nhỏ đựng trong bịch nylon hàn kín bỏ vào gói thuốc Jet. Sau đó, Tr1 một mình chạy xe đến trước cửa vừa xoài SL rút gói thuốc chứa ma túy xuống đường và điện thoại báo cho S biết. S đi bộ ra nhặt gói thuốc Jet bên trong có 01 tép ma túy đem về sử dụng.

Lần 4: Khoảng 01 giờ đầu tháng 5/2018, Ngô Thị Ngọc H2, điện thoại vào số 0989.737.2xx của Tr1 hỏi mua 500.000 đồng ma túy, Tr1 đồng ý và kêu H2 ở nhà đợi Tr1 đến giao dịch. Khoảng 30 phút, Tr1 đến cửa nhà H2 gọi, H2 ra đưa 500.000 đồng và nhận 01 bạch ma túy sử dụng. Cũng với cách thức liên lạc và địa điểm giao dịch mua bán như trên, Tr1 còn 02 lần bán ma túy cho H2, cụ thể:

Lần 5: Khoảng 22 giờ giữa tháng 5/2018, Tr1 bán cho H2 01 bạch ma túy giá 700.000 đồng.

Lần 6: Khoảng 14 giờ cuối tháng 5/2018, Tr1 bán cho H2 01 bạch ma túy giá 500.000 đồng.

Tr1 bán ma túy cho H2 03 lần, thu được 1.700.000 đồng.

Lần 7: Khoảng 20 giờ đầu tháng 6/2018, Trần Thái L sử dụng điện thoại số 01253.393.797 gọi vào số 0989.737.241 của Tr1 giới thiệu tên L và hỏi mua 1.000.000 đồng ma túy, Tr1 đồng ý và hai bên hẹn giao dịch tại trại gà của Tr1 ở Chợ TL. Sau đó, L một mình chạy xe đến gặp Tr1, hai bên giới thiệu làm quen, L đưa cho Tr1 1.000.000 đồng, Tr1 giao cho L 01 bạch ma túy đem về sử dụng. Cũng với cách thức liên lạc và địa điểm giao dịch mua bán như trên, Tr1 còn bán ma túy cho L, cụ thể:

Lần 8: Khoảng 14 giờ giữa tháng 6/2018, Tr1 bán cho L 01 bạch ma túy giá 600.000 đồng.

Lần 9: Khoảng 16 giờ giữa tháng 6/2018, Tr1 bán cho L 01 bạch ma túy giá 600.000 đồng.

Lần 10: Khoảng 21 giờ giữa tháng 6/2018 tại Cầu Tr thuộc xã AB, huyện C, Tr1 bán cho Lâm 01 bạch ma túy giá 600.000 đồng.

Lần 11: Vào khoảng 14 giờ cuối tháng 6/2018, L thế chấp cho Tr1 chiếc xe mô tô để mua 1.500.000 đồng ma túy.

Lần 12: 07 ngày sau, khoảng 15 giờ đầu tháng 7/2018, L đến nhà của Tr1 để chuộc lại xe đã cầm cố mua ma túy trước đó nhưng gặp T2, T2 điện thoại báo cho Tr1 biết, Tr1 kêu T2 nhận tiền và trả xe cho L. L đưa cho T2 1.500.000 đồng, T2 trả lại xe cho L.

Sau khi chuộc xe xong, L điện thoại cho Tr1 hỏi mua 600.000 đồng ma túy, Tr1 đồng ý và kêu L đến gặp T2 giao dịch. Sau đó, Tr1 điện thoại cho T2 vào trại gà lấy 01 bạch ma túy giao cho L, gặp nhau L đưa cho T2 600.000 đồng, T2 giao cho L 01 bạch ma túy đem về sử dụng.

Lần 13: Trong tháng 7/2018, L điện thoại cho Tr1 hỏi mua 600.000 đồng ma túy, Tr1 đồng ý và hẹn L đến trại gà của Tr1 sẽ có T2 bán. Sau khi thỏa thuận xong, Tr1 điện thoại cho T2 vào trại gà lấy 01 bịch ma túy bán cho L, gặp nhau L đưa 600.000 đồng, T2 giao cho L 01 bịch ma túy.

Lần 14: Khoảng 16 giờ ngày 08/7/2018, L điện thoại cho T2 hỏi mua 600.000 đồng ma túy và kêu đến Cổng Bệnh viện đa khoa Đồng Tháp giao dịch, nhưng T2 hẹn giao dịch tại Cầu NVT. Sau đó, L một mình chạy xe xuống dốc Cầu thuộc phường HT gặp T2 chạy xe Wave đến, L đưa 600.000 đồng, T2 nhận tiền và giao cho L 01 bịch nylon hàn kín chứa ma túy.

Tr1 bán ma túy cho L 08 lần, thu được 6.100.000 đồng, trong đó T2 giúp sức giao ma túy 03 lần.

Lần 15: Khoảng 12 giờ giữa tháng 6/2018, Nguyễn Hoàng D và Lê Ngọc Bích Tr, đang ở trại gà của D trên đường K thuộc Phường 1, Tr kêu D điện thoại cho T2 hỏi mua 500.000 đồng ma túy, T2 đồng ý giao dịch tại trại gà của D. Khoảng 15 phút, T2 đến do không đủ tiền nên Tr đưa 250.000 đồng và kêu T2 bắt 01 con gà của D tương đương 250.000 đồng, T2 đồng ý. D đưa cho T2 01 con gà, T2 giao cho Tr1 01 bịch ma túy cùng D sử dụng.

Lần 16: Khoảng 18 giờ đầu tháng 7/2018, Nguyễn Văn Th và bạn Nguyễn Văn C1, rủ nhau mua ma túy sử dụng. Th và C1 không có tiền và biết Tr1 có bán ma túy cho đôi gà nên Th bảo C1 đem gà của Th đến trại gà của Tr1 đổi lấy ma túy. Sau đó, C1 chạy xe chở Th ôm gà đến nhà Tr1, đến nơi Th và C1 vào gặp T2, C1 đề nghị đổi con gà lấy 01 phần ma túy 300.000đồng, T2 đồng ý. Th đưa gà cho T2 đem vào trại nuôi gà, một lúc sau T2 ra đưa Th 01 tép ma túy về cùng C1 sử dụng.

Lần 17: Khoảng 11 giờ cũng đầu tháng 7/2018, Th và C1 rủ nhau mua ma túy sử dụng. C1 chạy xe chở Th đến trại gà của Tr1 để mua ma túy. Đến nơi, C1 và Th gặp T2, Th đưa 200.000 đồng, T2 nhận tiền rồi đi vào trại nuôi gà lấy ra 01 đoạn ống hút nhựa chứa ma túy giao cho C1 về cùng Th sử dụng.

T2 giúp sức cho Tr1 bán ma túy cho Th và C1 02 lần, thu được 500.000 đồng.

Tổng cộng, Tr1 đã 19 lần bán ma túy cho nhiều người với số tiền 17.600.000 đồng (*kể cả lần 02 lần ngày bắt quả tang, V chưa trả tiền 3.200.000 đồng*), thu được 14.300.000 đồng gồm: Nguyễn Bùi Hoàng V 04 lần 5.300.000 đồng; Ngô Thị Ngọc H2 03 lần 1.700.000 đồng; Lê Hồng S 01 lần 200.000 đồng; Trần Thái L 08 lần 6.100.000 đồng; Nguyễn Hoàng D 01

lần 500.000 đồng; Nguyễn Văn Th và Nguyễn Văn C1 02 lần 500.000 đồng, trong đó Nguyễn Hoàng T2 giúp sức 09 lần. Khối lượng ma túy của Tr1 đưa cho T2 cất giữ trong người chưa kịp tiêu thụ bị thu giữ là 9,4300 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Tr1 thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, biên bản khám xét, vật chứng thu giữ, biên bản kiểm tra điện thoại, lời khai của T2, tuy nhiên T2 không thừa nhận giúp sức bán ma túy cho L 01 lần, Th và C1 02 lần, nhưng căn cứ lời khai của người mua ma túy thống nhất một cách khách quan về địa điểm và cách thức giao dịch nên có đủ căn cứ buộc T2 bán ma túy cho L, Th và C1. Ngoài ra, Tr1 còn khai nhận đã bán ma túy cho những người không xác định tên thật, địa chỉ rõ ràng gồm: Ng 01 lần 1.000.000 đồng và L1 01 lần 1.000.000 đồng, tuy nhiên chỉ có lời khai duy nhất của Tr1, ngoài ra thì không còn chứng cứ nào khác chứng minh Tr1 đã bán ma túy cho Ng và L1.

2/ Nguyễn Bùi Hoàng V mua ma túy của Trần Minh Tr1 04 lần 5.300.000 đồng về chiết ra sử dụng và bán lại kiếm lời, còn Trần Văn H giúp sức cho V bán ma túy đổi lại H được sử dụng ma túy miễn phí, cụ thể:

Lần 1: Khoảng 15 giờ ngày 10/7/2018, Nguyễn Văn C điện thoại cho V hỏi mua 600.000 đồng ma túy, V đồng ý. Để có ma túy bán, V mua của Tr1 600.000 đồng (*như giao dịch lần 1*) đem về nhà chiết ra một ít để sử dụng, phần còn lại đem bán cho C. Sau đó, V điện thoại cho C hẹn giao dịch tại Khách sạn MY, gặp nhau ở bãi giữ xe, V giao cho C 01 bìch ma túy và nhận 600.000 đồng.

Lần 2: Khoảng 18 giờ 45 phút ngày 11/7/2018, V và Trần Văn H đang ở quán cà phê TH trên đường THD phường HT, thì C điện thoại cho V hỏi mua 1.900.000 đồng ma túy, V đồng ý, hẹn giao dịch tại Khách sạn MY. Sau khi thỏa thuận xong, V mua 1.900.000 đồng ma túy của Tr1 (*như lần giao dịch 2*). Sau khi nhận ma túy, V chiết ra một ít để sử dụng, phần còn lại đưa cho Trần Văn H mang đến Khách sạn MY giao cho C, C đưa H 1.850.000 đồng thiếu lại 50.000 đồng, H đem tiền về đưa cho V và nói C thiếu 50.000 đồng.

Lần 3: Khoảng 19 giờ đầu tháng 6/2018, Phan Quốc V1, dùng điện thoại số 0944.903.3xx gọi cho V số 0963.046.1xx hỏi mua 300.000 đồng ma túy, V đồng ý và hẹn giao dịch trên đường HD gần khu vực Chi bộ Đầu tiên thuộc xã HA. Khoảng 15 phút hai bên gặp nhau, V1 đưa cho V 300.000 đồng, V giao cho V1 01 bìch ma túy đem về sử dụng.

Lần 4: Khoảng 20 giờ ngày 11/7/2018, Lê Hồng S (*tên thường gọi B*) điện thoại số 01263.871.9xx gọi cho V số 0963.046.1xx hỏi mua 200.000 đồng ma túy, V đồng ý hẹn đến nhà V giao dịch. Sau đó, S chạy xe mô tô 66P1-959.xx đến dừng ngoài lộ trước cửa nhà, V đi ra đưa cho S 01 tép ma túy, S trả cho V 200.000 đồng rồi chạy xe về nhà sử dụng.

Ngoài ra, Trần Thái L (*tên thường gọi LX*) khai mua ma túy của V 03 lần, mỗi lần 600.000 đồng nhưng không khai rõ cách thức giao dịch, V không thừa nhận. Hiện nay, L đã bỏ địa phương đi đâu không rõ, chưa tiến hành đối chất, nhận dạng làm rõ. Vì vậy, Cơ quan điều tra chưa đủ căn cứ chứng minh V đã bán ma túy cho L.

Tổng cộng, V đã 06 lần bán ma túy cho nhiều người với số tiền 9.100.000 đồng (kể cả 01 lần bắt quả tang bán cho C 3.200.000 đồng chưa giao dịch và C còn nợ 50.000 đồng), thu được 5.850.000 đồng, gồm: Nguyễn Văn C 04 lần 5.350.000 đồng (kể cả 02 lần ngày bắt quả tang); V1 01 lần 300.000 đồng và S 01 lần 200.000 đồng. Trong đó, H giúp sức 03 lần bán cho bị cáo C (kể cả 02 lần ngày bắt quả tang), khối lượng ma túy Methamphetamine chưa kịp giao dịch bị bắt giữ là 3,4911 gam.

Tại Cơ quan điều tra, V và H thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên, phù hợp với lời khai của bị can C, bị cáo Tr1, bị cáo T2, người mua ma túy V1, S, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ.

3/ Võ Hoàng Anh M (*tên thường gọi M Bà Điểm*) mua ma túy từ Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh nhiều lần, mỗi lần 3.000.000 đồng về cất giấu tại nhà cô ruột là Võ Thị Thanh L ở tổ 1, ấp AL, xã AB, huyện C để bán lại kiếm lời và sử dụng, Phan Minh H1 giúp sức cho M bán ma túy, đổi lại M cho H1 sử dụng ma túy miễn phí và tiền tiêu xài, cụ thể:

Lần 1: Khoảng 17 giờ ngày 05/7/2018, Nguyễn Văn C điện thoại M hỏi mua "nửa hộp 5" ma túy 1.900.000 đồng, M đồng ý hẹn đến nhà M giao dịch. Khoảng 30 phút C đến, M ra mở cửa cho C vào phòng riêng của mình, M lấy 01 bịch ma túy trong ngăn tủ phía góc trái ra cùng sử dụng cùng C. Sau khi sử dụng xong, M lấy từ phía dưới góc tủ bằng gỗ bên phải ra 01 bịch ma túy đến bàn vì tính dùng bịch nylon, máng xúc làm bằng ống hút cắt xéo một đầu, 01 cây thước chiết ra 01 bịch ma túy khác tương đương với số tiền đã thỏa thuận với C rồi dùng kéo và bật lửa hàn kín lại giao cho C, C trả cho M 1.900.000 đồng rồi ra về.

Lần 2 và Lần 3: Khoảng 22 giờ ngày 07 và khoảng 16 giờ ngày 09/7/2018, cũng với cách thức liên lạc, địa điểm giao dịch và cách sang chiết ma túy như

trên, M 02 lần bán cho C, mỗi lần "nửa hộp 5" ma túy, thu được 3.800.000 đồng.

Lần 4: Khoảng 23 giờ ngày 10/7/2018, C điện thoại cho M hỏi mua 1.900.000 đồng ma túy, M đồng ý và hẹn giao dịch tại Khách sạn MY. Sau đó, M điện thoại cho Phan Minh H1 kêu H1 đến nhà M lấy ma túy đi giao. H1 chạy xe đến, M đưa ma túy kêu đi giao cho C ở Khách sạn MY và dặn "C đưa bao nhiêu tiền thì lấy bấy nhiêu". Đến nơi, H1 thấy C từ trong khách sạn ra, H1 giao bịch ma túy, C trả cho H1 900.000 đồng và thiếu lại 1.000.000 đồng, H1 nhận tiền đem về đưa cho M (*1.000.000 đồng C hẹn trả ngày bị bắt quả tang nên chưa trả tiền*).

M bán ma túy cho C 05 lần với số tiền 9.500.000 đồng (kể cả lần bắt quả tang và chưa trả là 2.900.000 đồng), thu được 6.600.000 đồng, trong đó M trực tiếp bán 03 lần, còn H1 giúp sức 02 lần.

Lần 5: Khoảng 20 giờ ngày 16/6/2018, Lê Trọng B và bạn Nguyễn Hoàng L2 rủ nhau hùn được 200.000 đồng mua ma túy sử dụng. B điện thoại cho M hỏi mua 200.000 đồng, M đồng ý và hẹn giao dịch tại đường dẫn lên Cầu C. Gặp nhau, M trực tiếp đưa cho B 01 bịch nylon hình chữ nhật hàn kín chứa ma túy, B trả cho M 200.000 đồng rồi đem ma túy về cùng L2 sử dụng.

Lần 6: Cũng trong tháng 6/2018 (không nhớ thời gian), cũng với cách thức liên lạc như trên, nhưng địa điểm giao dịch tại nhà M, M bán 01 tép ma túy giá 200.000 đồng cho B đem về cùng L sử dụng.

M trực tiếp bán ma túy cho B 02 lần, thu được 400.000 đồng.

Lần 7: Khoảng 15 giờ ngày 21/6/2018, Nguyễn Mai Chí H3 điện thoại cho M hỏi mua 300.000 đồng ma túy, M đồng ý hẹn đến nhà M giao dịch. Đến nơi, H3 đứng ngoài cửa sổ đưa cho M 300.000 đồng, M nhận tiền và giao cho H3 01 tép ma túy đem về sử dụng.

Lần 8: Tối ngày 28/ 6/ 2018, cũng với cách thức liên lạc, địa điểm, cách thức giao dịch như trên, M bán cho H3 01 tép ma túy 200.000 đồng.

M trực tiếp bán ma túy cho Hiếu 02 lần, thu được 500.000 đồng.

Lần 9: Khoảng 15 giờ ngày 16/6/2018, Huỳnh Minh Th1 cùng với 2 bạn tên T3 và N học ở Thành phố Hồ Chí Minh về nhà Th1 chơi và có nhu cầu sử dụng ma túy. Th1 cũng là bạn của H1 và biết H1 bán ma túy nên điện thoại cho H1 hỏi mua 200.000 đồng, hẹn giao dịch tại quán nước mía sau Khu liên hợp thể thao thuộc phường MP. H1 chạy xe đến nhà M lấy 01 tép ma túy đem đến điểm hẹn đợi, một lúc sau Th1 chở theo T3 đến giới thiệu làm quen

với H1, T3 đưa 200.000 đồng, H1 nhận tiền rồi giao cho T3 01 tép ma túy đem về cùng Th1 và N sử dụng.

Lần 10: Khoảng 19 giờ ngày 23/6/2018, Th1, N1, T3 hùn được 200.000 đồng để mua ma túy sử dụng. T3 điện thoại cho H1 giới thiệu là bạn của Th1 hỏi mua 200.000 đồng, H1 đồng ý hẹn đến nhà H1 giao dịch. H1 đến nhà M lấy 01 tép ma túy đem về nhà đợi khoảng 15 phút thì T3 chạy xe chở N đến, H1 mở cửa bước ra đưa cho T3 bịch ma túy, T3 trả 200.000 đồng rồi chở N về nhà Th1 sử dụng.

Lần 11: Khoảng 20 giờ ngày 27/6/2018, cũng với cách thức liên lạc và địa điểm giao dịch nêu trên, H1 bán cho T3 01 tép ma túy giá 200.000 đồng.

Lần 12: Khoảng 13 giờ ngày 10/7/2018, Th một mình điện thoại cho H1 hỏi mua 300.000 đồng ma túy, H1 đồng ý hẹn giao dịch tại nhà H1. Khoảng 5 phút sau Th1 đến, H1 lấy bịch ma túy trong gói thuốc Jet đưa cho Th1, Th1 trả 300.000 đồng rồi đem ma túy về sử dụng.

Lần 13: Khoảng 14 giờ ngày 10/7/2018, Th1 một mình gọi điện thoại cho H1 hỏi mua thêm 200.000 đồng ma túy, H1 kêu Th1 đến nhà H1 giao dịch. Khoảng 5 phút sau Th1 đến, H1 giao cho Th1 01 tép ma túy, Th1 nói "Cho thiếu lần này, bữa sau trả", H1 đồng ý nên Th1 đem ma túy về nhà sử dụng. Qua ngày hôm sau, Th1 trả tiền cho H1, H1 đem 500.000 đồng đưa cho M.

H1 giúp sức cho M bán ma túy cho Th1 05 lần, thu được 1.100.000 đồng, được M cho 250.000 đồng.

Lần 14: Khoảng 23 giờ ngày 07/7/2018, Nguyễn Hồng A (*tên thường gọi Chú H*), gọi điện thoại cho M hỏi mua 200.000 đồng ma túy, M đồng ý và hẹn sẽ có đưa em đến nhà của A giao dịch. Sau đó, M gọi H1 đến nhà M lấy ma túy đi giao, M đưa H1 gói thuốc Jet chứa tép ma túy kêu đi giao cho A lấy 200.000 đồng, đồng thời đưa số điện thoại 0939.216.101 của A để H1 liên lạc. H1 đến điểm hẹn gặp A vừa bước ra đưa 200.000 đồng, H1 nhận tiền rồi giao gói thuốc chứa ma túy cho A sử dụng.

Lần 15, 16, 17: Khoảng 12 giờ và 14 giờ ngày 10/7/2018 và tối ngày 12/7/2018, cũng với cách thức liên lạc và địa điểm, cách thức giao dịch như trên, H1 giúp sức cho M bán ma túy cho A 03 lần, lần 1 300.000 đồng, lần 2 200.000 đồng, lần 3 200.000 đồng.

H1 giúp sức cho M bán ma túy cho A 04 lần, thu được 900.000 đồng, được M cho 100.000 đồng.

Lần 18: Khoảng 14 giờ ngày 13/7/2018, A đang ở nhà bạn tên Kh gần quán cà phê K trên đường TTN thuộc Phường 4, Kh hỏi biết ai bán ma túy không?, thì A cho Kh số điện thoại của H1. Kh điện thoại số 0938.115.003 gọi cho H1 giới thiệu là bạn của A thì H1 tắt máy, H1 gọi lại số điện thoại của A để xác nhận Kh là bạn của A, A kêu H1 bán thiếu cho Kh 500.000 đồng ma túy, tiền A trả sau. H1 nói lại sự việc cho M biết, M đồng ý nên đưa cho H1 gói thuốc Jet chứa bịch ma túy, H1 điện thoại cho Kh hẹn giao dịch trên đường TTN gần quán cà phê K. Gặp nhau, H1 giao cho Kh gói thuốc chứa ma túy rồi chạy xe về, M cho H1 100.000 đồng.

Lần 19: Khoảng 13 giờ ngày 03/7/2018, H1 đang ở nhà M chơi game thì thấy điện thoại M có tin nhắn "Messenger" hiện tên Th Em với nội dung "Làm cái 2 xì đem lên Nét dùm". H1 kêu M xem tin nhắn rồi M lấy 01 tép ma túy bỏ vào gói thuốc Jet đưa cho H1 kêu đem lên tiệm Nét 6868 trên đường THD thuộc Phường 4 giao cho Th Em lấy 200.000 đồng, M đưa số điện thoại 01273.795.595 của Th Em cho H1 liên lạc. Gặp nhau, H1 giao cho Th Em gói thuốc chứa ma túy, Th Em trả cho H1 02 cái Card điện thoại Viettel mỗi cái 100.000 đồng, H1 về đưa cho M.

Lần 20: Khoảng 14 giờ đầu tháng 7/2018, M điện thoại kêu H1 đến nhà M nhận ma túy đi giao cho L1. M đưa gói thuốc Jet bên trong có bịch ma túy và đưa số điện thoại 01636.657.3xx của L1 cho H1 liên lạc, H1 điện thoại cho L1 hẹn giao dịch tại ngã tư Ông B thuộc thị trấn MT, huyện C. Gặp nhau, H1 giao cho L1 gói thuốc chứa ma túy, L1 nhận và nói sẽ trả tiền cho M sau và L1 đã trả cho M 500.000 đồng.

Trong thời gian chưa bị khởi tố, M bán ma túy cho Trần Văn Ph, sinh năm 1995, ngụ tổ 6, ấp DB, xã HA 02 lần, thu được 3.600.000 đồng.

Lần 21: Tối ngày 25/12/2018, Ph điện thoại cho M hỏi mua 1.800.000 đồng ma túy, M đồng ý hẹn giao dịch tại khu vực Cầu AB thuộc xã AB, huyện C, cách Cổng chào thành phố C khoảng 50 mét. Ph đến điểm hẹn đợi 15 phút, M đến thì Ph đưa 1.800.000 đồng, M chỉ Ph vào gói thuốc Jet dưới đất cách đó 3 mét, Ph lại nhặt lên kiểm tra bên trong có bịch ma túy nên đem về nhà sử dụng.

Lần 22: Khoảng 18 giờ ngày 02/01/2019, Ph điện thoại cho M hỏi mua 1.800.000 đồng ma túy, M hẹn Ph sẽ có "lính" tên S Pô đem đến khu vực 500 căn thuộc phường MP, cách Cổng chào 20 mét hướng về Nghĩa trang Liệt sỹ. Ph đến điểm hẹn đợi khoảng 20 phút, thì có 01 nam thanh niên chạy xe đến giới thiệu là "lính" của M nên Ph đưa 1.800.000 đồng, người này giao cho Ph gói thuốc Jet bên trong có bịch ma túy đem về sử dụng.

Tổng cộng, M đã 23 lần bán ma túy cho nhiều người với số tiền 17.200.000 đồng (kể cả lần ngày bắt quả tang và bị cáo C chưa trả 2.900.000 đồng), thu được 14.300.000 đồng. Trong đó, M trực tiếp bán 09 lần gồm: Bị cáo C 03 lần 5.700.000 đồng; B 02 lần 400.000 đồng; H2 02 lần 500.000 đồng; Ph 02 lần 3.600.000 đồng, thông qua sự giúp sức của bị cáo H1 bán 14 lần cho: Bị cáo C 02 lần 3.800.000 đồng, nhận được 900.000 đồng; Th1 05 lần 1.100.000 đồng; A 04 lần 900.000 đồng; Kh 01 lần 500.000 đồng; Th Em 01 lần 200.000 đồng, L1 01 lần 500.000 đồng. Khối lượng ma túy chưa kịp giao dịch bị thu giữ là 2,3215 gam.

Tại Cơ quan điều tra, H1 thừa nhận toàn bộ hành vi giúp sức cho M bán ma túy như trên, nhưng M không thừa nhận, tuy nhiên đến giai đoạn truy tố M thừa nhận Kết luận điều tra của Cơ quan điều tra là đúng và khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên, phù hợp với lời khai bị cáo H1, lời khai những người mua ma túy, biên bản đối chất, biên bản nhận dạng, biên bản kiểm tra điện thoại, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, vật chứng thu giữ.

M đã tác động cô ruột Võ Thị Thanh L nộp 10.700.000 đồng, là tiền M bán ma túy mà có.

4/ Nguyễn Văn C một mình nhiều lần mua ma túy của bị cáo V và bị cáo M mỗi lần từ 600.000 đồng đến 3.200.000 đồng về bán lại kiếm lời và sử dụng, cụ thể:

Lần 1: Khoảng 23 giờ ngày 02/6/2018, Lê Ngọc Bích Tr biết C bán ma túy nên điện thoại cho C hỏi mua 700.000 đồng, C đồng ý và hẹn Tr đến khách sạn MY thuộc Phường 6 để giao dịch. Khoảng 30 phút sau, Tr đến điểm hẹn gặp và đưa cho C 700.000 đồng, C giao cho Tr 01 bìch ma túy đem về sử dụng.

Lần 2: Khoảng 16 giờ 30 phút giữa tháng 6/2018, Tr điện thoại cho C hỏi mua 700.000đồng ma túy, C đồng ý và hẹn giao dịch tại cầu VĐ thuộc Phường 3. Gặp nhau, Tr đưa 700.000 đồng, C nhận tiền và giao cho Tr 01 bìch ma túy đem về sử dụng.

Lần 3: Khoảng 21 giờ cuối tháng 6/2018, Tr điện thoại cho C hỏi mua 1.300.000 đồng ma túy, C đồng ý và giao dịch tại cầu CT thuộc Phường 6. Khoảng 30 phút sau gặp nhau tại điểm hẹn, C giao cho Tr 01 bìch ma túy trong hộp giấy màu hồng, Tr trả cho C 1.300.000 đồng rồi đem ma túy về sử dụng.

Lần 4: Khoảng 20 giờ ngày 12/7/2018, Trần Thị Kim Ng điện thoại cho C hỏi mua 400.000 đồng ma túy, C đồng ý và hẹn giao dịch tại phòng 11 nhà trọ H. Một lúc sau C đến, Ng đưa 400.000 đồng, C nhận tiền vào giao cho Ng 01 tép ma túy, qua ngày hôm sau Ng sử dụng.

Tổng cộng, C đã bán ma túy cho Tr 04 lần với số tiền 5.100.000 đồng (kể cả 01 lần bắt quả tang chưa kịp giao, nhận 2.400.000 đồng và ma túy), thu được 2.700.000 đồng; Ng 02 lần, thu được 900.000 đồng (kể cả lần bắt quả tang) và bị cáo T 01 lần 600.000 đồng ngày bắt quả tang. Như vậy, C đã bán ma túy 07 lần cho 03 người, thu được 4.200.000 đồng, khối lượng ma túy C chưa kịp giao dịch bị bắt giữ là 2,957 gam.

Tại Cơ quan điều tra, C thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên phù hợp với lời khai của những người mua ma túy, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ.

5/ Nguyễn Hoàng Khánh T (*tên thường gọi Ch*) một mình mua ma túy của bị cáo C và một người tên T Sin (không rõ nhân thân) tại thành phố C để sử dụng và bán lại kiếm lời, cụ thể:

Lần 1: Khoảng 16 giờ ngày 02/7/2018, Nguyễn Thị Tú Q, sinh năm 1999, ngụ tổ 1, xã MT và Nguyễn Hoàng N, sinh năm 1993, ngụ tổ 1, khóm 1, Phường 1 có nhu cầu sử dụng ma túy nên Q điện thoại cho T số 0942.911.1xx hỏi mua 200.000 đồng, T đồng ý và hẹn giao dịch ở nhà T tại Khu dân cư QK thuộc xã MT. Sau đó, N chạy xe chở Q đến điểm hẹn thấy T ở trần mặc quần Jean đứng đợi sẵn trước cửa nhà, Q lại đưa 200.000 đồng, T nhận tiền và giao lại cho Q vỏ gói thuốc Jet bên trong có 01 tép ma túy dán băng keo đen, Q đem về cùng N sử dụng.

Lần 2: Khoảng 15 giờ ngày 12/7/2018, N điện thoại cho T số 0942.911.1xx hỏi mua 150.000 đồng ma túy, T đồng ý và hẹn giao dịch tại nhà trọ H. Sau đó, N chở Q đến điểm hẹn gặp T mặc áo thun sọc trắng-đen, quần Jean đứng đợi sẵn trước cửa nhà trọ, Q lại đưa 150.000 đồng, T nhận tiền và đưa lại cho Q 01 bịch nylon hàn kín chứa ma túy, Q đem về cùng N sử dụng.

Lần 3: Vào khoảng 17 giờ ngày 20/6/2018, N và Nguyễn Văn T1, sinh năm 1979, ngụ ấp 1, xã MT mỗi người hùn 100.000đồng mua ma túy sử dụng, N điện thoại cho T hỏi mua 200.000đồng, T đồng ý và hẹn giao dịch tại nhà T. Sau đó, N chở T1 đến điểm hẹn, T1 đưa 200.000đồng, T nhận tiền và đưa lại cho T1 01 bịch nylon hàn kín chứa ma túy đem về cùng N sử dụng.

Lần 4: Tối ngày 25/6/2018, N và T1 mỗi người hùn 100.000 đồng, rồi T1 chở N đến nhà T để mua ma túy. Đến nơi, N điện thoại cho T nói đang đứng trước nhà T và hỏi mua 200.000 đồng, T đồng ý kêu N đợi. Một lúc sau, T bước ra giao cho T1 bọc nylon hàn kín chứa ma túy, T1 trả cho T 200.000 đồng, T1 và N đem ma túy về sử dụng.

Lần 5: Khoảng 18 giờ ngày 28/6/2018, Nguyễn Thị Tú Q và bạn tên L2 ở xã MN rủ mỗi người hùn 100.000 đồng mua ma túy sử dụng. Sau đó, Q điện thoại cho T hỏi mua 200.000 đồng, T đồng ý và hẹn giao dịch tại nhà của T. L2 chạy xe chở Q đến điểm hẹn thấy T ở trần mặc quần Jean đứng đợi sẵn trước cửa nhà, Q lại đưa 200.000 đồng, T nhận tiền và cầm trên tay phải 01 tép ma túy dán băng keo trong giao cho Q đem về cùng L2 sử dụng.

Lần 6: Một ngày trong tháng 3/2018, Trần Hữu V2 cùng bạn tên Th2 và Th3 (không rõ tên và địa chỉ) hùn mỗi người 100.000 đồng để mua ma túy sử dụng. Th2 gọi điện thoại cho T hỏi mua 300.000 đồng ma túy, T kêu V2 lại nhà T giao dịch. V2 một mình đến thấy T đứng trước cửa nhà đón, V2 đưa cho T 300.000 đồng, T giao cho V2 01 tép ma túy đem về sử dụng với Th3 và Th2.

Lần 7: Buổi tối cuối tháng 6/2018, Trần Văn Th3, sinh năm 1996, ngụ ấp 1, xã MT điện thoại cho T số 0942.911.1xx hỏi mua 200.000 đồng ma túy, T đồng ý và hẹn giao dịch tại cửa hàng Gas P ở Khu dân cư MT. Gặp nhau, Th3 đưa 200.000 đồng, T nhận tiền và giao cho Th3 01 bọc nylon hàn kín chứa ma túy đem đến nơi chứa rác gần Khu dân cư QK sử dụng.

Lần 8: Đầu tháng 7/2018, cũng với cách thức liên lạc và địa điểm giao dịch mua bán như trên, Th3 mua của T 01 tép ma túy giá 150.000 đồng.

Tổng cộng, T đã 08 lần bán ma túy cho nhiều người thu được 1.600.000 đồng, gồm: Q 03 lần 550.000 đồng; T3 02 lần 400.000 đồng; V3 01 lần 300.000 đồng; Th3 02 lần 350.000 đồng. Khối lượng ma túy thu giữ của T chưa kịp tiêu thụ là 0,2703 gam.

Tại Cơ quan điều tra, T chỉ thừa nhận bán ma túy cho N và Q 02 lần, ngoài ra không có bán ma túy cho ai, tuy nhiên qua lời khai của N, T3, V3, Th3 thống nhất một cách khách quan về thời gian, địa điểm, cách thức giao dịch mua bán ma túy, vật chứng thu giữ nên có đủ căn cứ chứng minh T đã bán ma túy cho T3, V3, Th3. Ngoài ra, T còn khai nhận 01 bán ma túy giá 200.000 đồng cho người tên M không xác định tên thật, địa chỉ rõ ràng, tuy nhiên chỉ có lời khai duy nhất của T, ngoài ra thì không còn chứng cứ nào khác chứng minh T đã bán ma túy cho M.

Tại bản án số 71/2019/HS-ST ngày 06/9/2019 của Tòa án nhân dân thành phố C đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Bùi Hoàng V, Trần Văn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ vào điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Bùi Hoàng V 07 (bảy) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14 tháng 7 năm 2018.

- Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Văn H 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13 tháng 7 năm 2018.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên phạt về tội danh và mức hình phạt đối với các bị cáo Trần Minh Tr1, Võ Hoàng Anh M, Phan Minh H1, Nguyễn Hoàng Khánh T, Nguyễn Hoàng T2, Nguyễn Văn C; phạt bổ sung; xử lý vật chứng; án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 18 tháng 9 năm 2019, bị cáo Trần Văn H có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 20 tháng 9 năm 2019, bị cáo Nguyễn Bùi Hoàng V có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Bùi Hoàng V tự nguyện rút kháng cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát Tỉnh phát biểu quan điểm: Tòa án cấp sơ thẩm quy kết bị cáo Trần Văn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật. Xét mức án 07 năm tù đối với bị cáo H mà Tòa án cấp sơ thẩm tuyên là phù hợp với tính chất, mức độ mà hành vi của bị cáo gây ra. Sau khi án sơ thẩm tuyên, bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp thêm tình tiết nào mới để làm căn cứ xem xét cho bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên phần Quyết định của Bản án sơ thẩm đối với bị cáo Trần Văn H.

Đối với bị cáo Nguyễn Bùi Hoàng V đã tự nguyện rút kháng cáo tại phiên tòa nên đề nghị HĐXX đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo V.

Trong phần tranh luận, bị cáo Trần Văn H không ý kiến tranh luận. Nói lời sau cùng, bị cáo H xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị

cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, các cơ quan và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của các cơ quan, người tiến hành tố tụng là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Nguyễn Bùi Hoàng V, Trần Văn H đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai các bị cáo khác trong vụ án, những người làm chứng, Kết luận giám định và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để xác định: Bị cáo Nguyễn Bùi Hoàng V đã có hành vi bán ma túy cho các đối tượng Nguyễn Văn C 04 lần, Phan Quốc V1 01 lần và Lê Hồng S 01 lần. Bị cáo Trần Văn H đã 03 lần giúp sức cho bị cáo V giao ma túy cho Nguyễn Văn C.

[3] Đối với hành vi của bị cáo Trần Văn H, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, không oan sai. Bị cáo H nhiều lần giúp sức cho bị cáo V bán ma túy nên bị cáo bị xét xử với vai trò đồng phạm với bị cáo V là đúng người, đúng tội, đúng với quy định của pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền về quản lý chất ma túy của Nhà nước. Bản thân bị cáo là người đã trưởng thành, bị cáo phải nhận thức được ma túy có tác hại rất xấu đến sức khỏe và sự phát triển của con người và là nguyên nhân dẫn đến các hành vi tiêu cực khác, thậm chí làm phát sinh tội phạm trong xã hội. Do đó, Nhà nước ta đã có chủ trương nghiêm cấm mua bán, sử dụng, tàng trữ trái phép chất ma túy để bảo vệ sức khỏe cho con người, đảm bảo môi trường xã hội phát triển lành mạnh, không còn vấn nạn ma túy. Hành vi phạm tội của bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội, vi phạm pháp luật hình sự nên cần phải có mức hình phạt như án sơ thẩm đã tuyên mới đủ sức răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Khi lượng hình, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đến điều kiện hoàn cảnh phạm tội, vai trò của bị cáo trong vụ án, các tình tiết giảm nhẹ trách

nhiệm hình sự. Xét thấy, mức án 07 năm tù đối với bị cáo H mà Tòa án cấp sơ thẩm tuyên là phù hợp với tính chất, mức độ mà hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ mới để Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo.

Riêng đối với bị cáo Nguyễn Bùi Hoàng V có kháng cáo nhưng đã tự nguyện rút kháng cáo tại phiên tòa phúc thẩm nên Bản án sơ thẩm số 71/2019/HS-ST ngày 06/9/2019 của Tòa án thành phố C có hiệu lực thi hành đối với bị cáo V.

[6] Do đó, Hội đồng xét xử thống nhất với quan điểm đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát, không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Trần Văn H, giữ nguyên phần quyết định của bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo Trần Văn H. Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Nguyễn Bùi Hoàng V.

[7] Do kháng cáo của bị cáo H không được chấp nhận nên bị cáo H phải chịu án phí hình sự phúc thẩm, bị cáo V đã rút kháng cáo nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 348; điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Nguyễn Bùi Hoàng V. Bản án sơ thẩm số 71/2019/HS-ST ngày 06/9/2019 của Tòa án nhân dân thành phố C có hiệu lực thi hành đối với bị cáo Nguyễn Bùi Hoàng V.

Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Trần Văn H. Giữ nguyên phần quyết định của bản án hình sự sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo Trần Văn H.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trần Văn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Trần Văn H 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/7/2018.

Về án phí: Bị cáo Trần Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC – Vụ Giám đốc kiểm tra 1;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- Cơ quan THAHS Công an Tỉnh;
- Trại tạm giam Công an Tỉnh
- (02 bản giao);
- TA-VKS-THADS TP. C;
- CQCSĐT Công an TP. C;
- Các bị cáo;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an Tỉnh;
- Phòng KTNV-THA.TA Tỉnh;
- Lưu: VT, HSVA (Trúc).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Trung Thành